

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CTN-CTĐT HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hậu Giang, ngày 29 tháng 08 năm 2022

Số: 118 /CTN-CTĐT

V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận  
sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2022 giảm  
51,27% so với 6 tháng đầu năm 2021.

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – CTĐT Hậu Giang;

Nay Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang xin giải trình một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2022 giảm so với 6 tháng đầu năm 2021 là: 5.580.575.804 đồng, tương đương tỷ lệ giảm 51.27% như sau:

STT	CHỈ TIÊU	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021	TĂNG/GIẢM	TỈ LỆ
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	133.854.112.417	116.586.541.171	17.267.571.246	14,81
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	0	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	133.854.112.417	116.586.541.171	17.267.571.246	14,81
4.	Giá vốn hàng bán	110.080.822.596	85.048.501.527	25.032.321.069	29,43
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	23.773.289.821	31.538.039.644	(7.764.749.823)	(24,62)

6.	Doanh thu hoạt động tài chính	9.649.317	27.979.091	(18.329.774)	(65,51)
7.	Chi phí tài chính	1.180.170.804	1.763.703.601	(583.532.797)	(33,09)
	Trong đó: chi phí lãi vay	1.180.170.804	1.763.703.601	(583.532.797)	(33,09)
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-	-	0	
9.	Chi phí bán hàng	-	-	0	
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.274.205.740	16.266.720.365	1.007.485.375	6,19
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.328.562.594	13.535.594.769	(8.207.032.175)	(60,63)
12.	Thu nhập khác	1.121.223.854	155.029.029	966.194.825	623,23
13.	Chi phí khác	55.855.236	465.204.547	(409.349.311)	(87,99)
14.	Lợi nhuận khác	1.065.368.618	(310.175.518)	1.375.544.136	(443,47)
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.393.931.212	13.225.419.251	(6.831.488.039)	(51,65)
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.089.495.141	2.340.407.376	(1.250.912.235)	(53,45)
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	0	
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.304.436.071	10.885.011.875	(5.580.575.804)	(51,27)

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 17,27 tỷ đồng tương đương tỷ lệ tăng 14.81% so với cùng kỳ năm trước (trong đó chủ yếu tăng doanh thu đô thị, doanh thu tiền nước, doanh thu công trình ...).

Giá vốn hàng bán tăng 25,03 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 29,43% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguyên nhân chủ yếu do chi phí nhân công (lương), chi phí nhiên

liệu tăng và chi phí nguyên vật liệu đô thị tăng (phân bón, thuốc trừ sâu, trồng dặm cây, hóa chất xử lý rác,...).

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng ít hơn tăng giá vốn hàng bán làm cho lợi nhuận gộp giảm 7,76 tỷ đồng; tương đương với tỷ lệ giảm 24,62%.

2. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 18,33 triệu đồng, tỷ lệ giảm 65,51%;

Chi phí tài chính giảm 583,53 triệu đồng, tỷ lệ giảm 33,09%, nguyên nhân là do chi phí lãi vay giảm;

Doanh thu từ hoạt động tài chính giảm ít hơn giảm chi phí tài chính làm cho lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng 565,20 triệu đồng, tương đương tỉ lệ tăng là 32,56%..

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 1,01 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 6,19% so với cùng kỳ.

4. Thu nhập khác tăng 0,97 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 623,23% so với cùng kỳ:

Chi phí khác giảm 0,41 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 87,99% so với cùng kỳ;

Thu nhập khác tăng mà chi phí khác lại giảm làm cho lợi nhuận khác tăng 1,38 tỷ đồng tương đương tỉ lệ tăng 443,47%.

\*/ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng ít hơn tăng giá vốn hàng bán làm cho lợi nhuận gộp giảm 7,76 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp giảm nhiều hơn tăng lợi nhuận từ hoạt động tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng làm cho lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 8,21 tỷ đồng; Lợi nhuận khác tăng 1,36 tỷ đồng làm cho lợi nhuận trước thuế giảm 6,83 tỷ đồng; chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 1,25 tỷ đồng làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 5,58 tỷ đồng; tương đương tỷ lệ giảm 51,27%.

Trên đây là những nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2022 giảm so 6 tháng đầu năm 2021 là 5,58 tỷ đồng tương đương tỷ lệ giảm 51,27%.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TBKS (để b/c);
- Ban TGD (để b/c);
- Lưu VT, TC-KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 





**Bùi Trọng Lực**